

Số: TVHN-267/DBQG

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

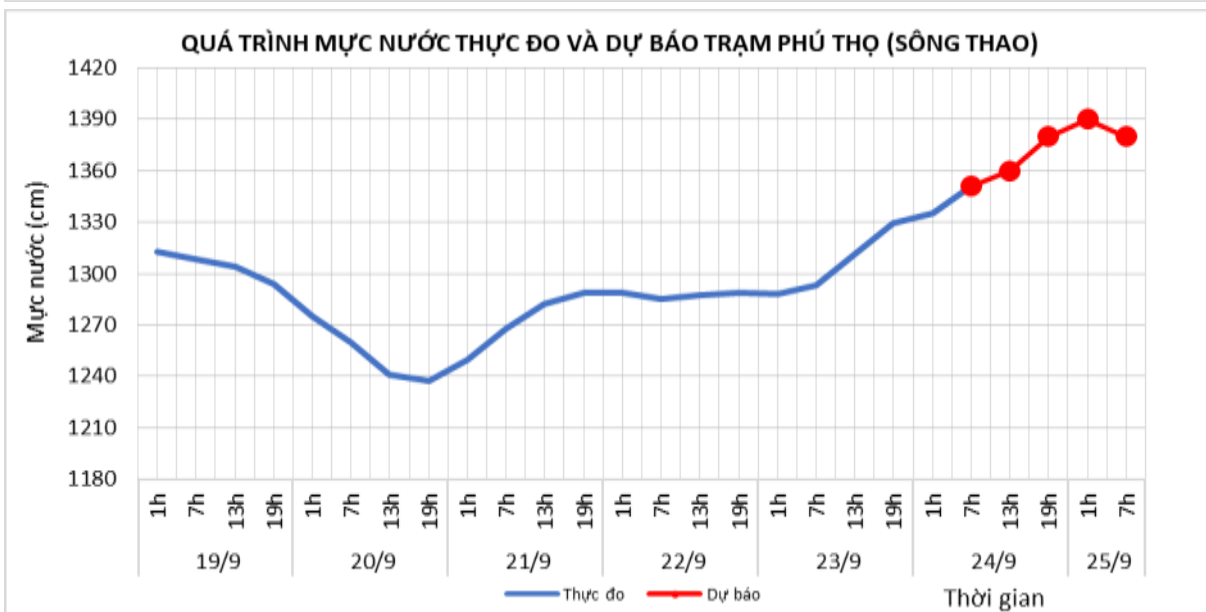
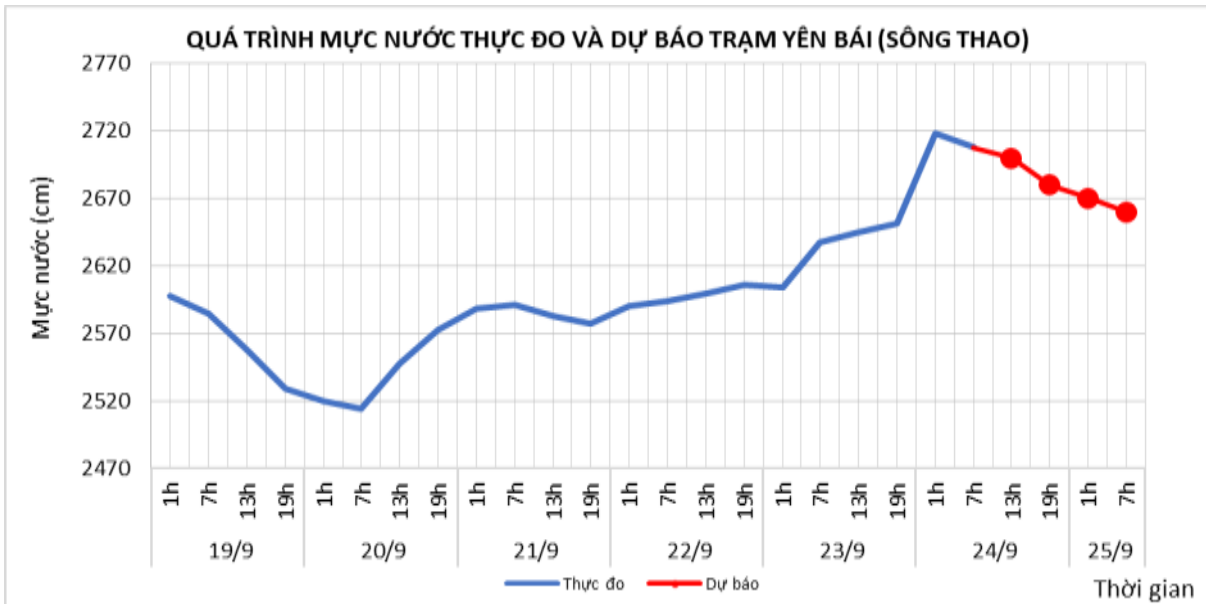
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ biến đổi theo xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ biến đổi chậm.



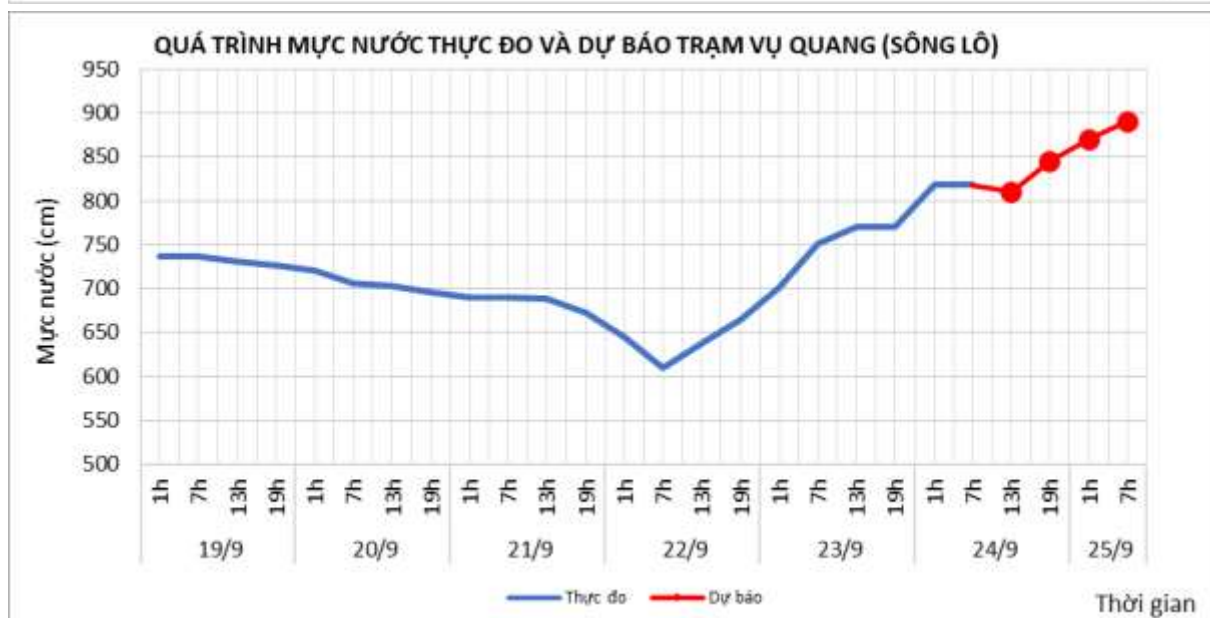
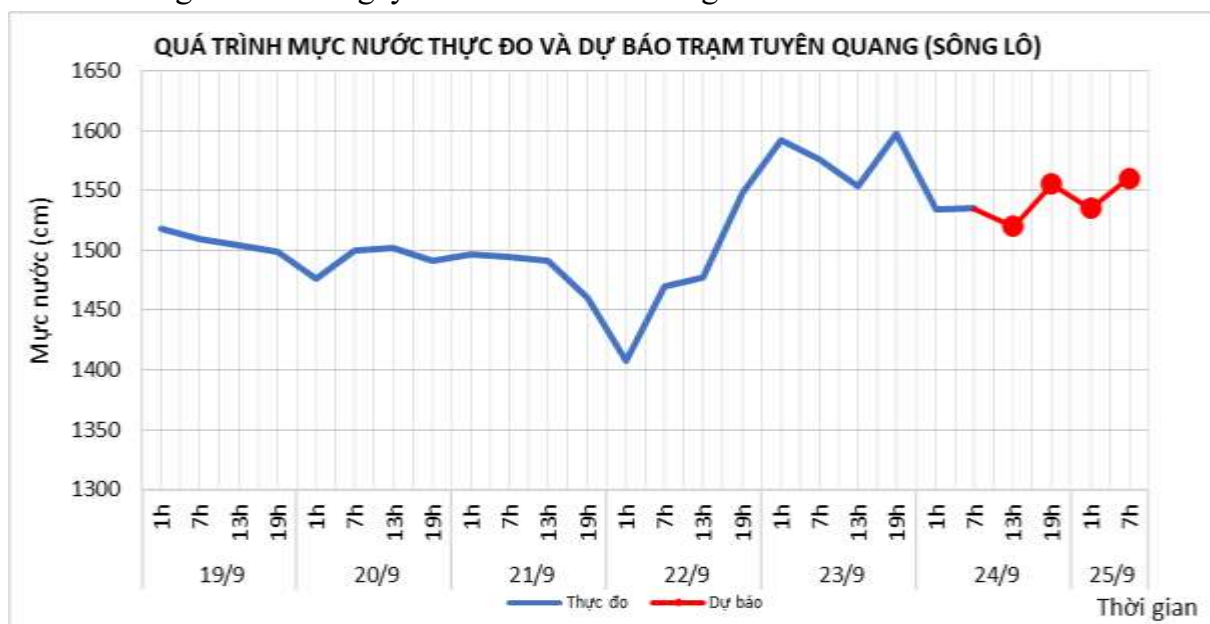
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang sẽ tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên, mực nước tại trạm Vụ Quang sẽ lên do hồ Thác Bà tăng xả từ 11h ngày 24/09/2025 theo công văn số 1910/TĐTB-P2.



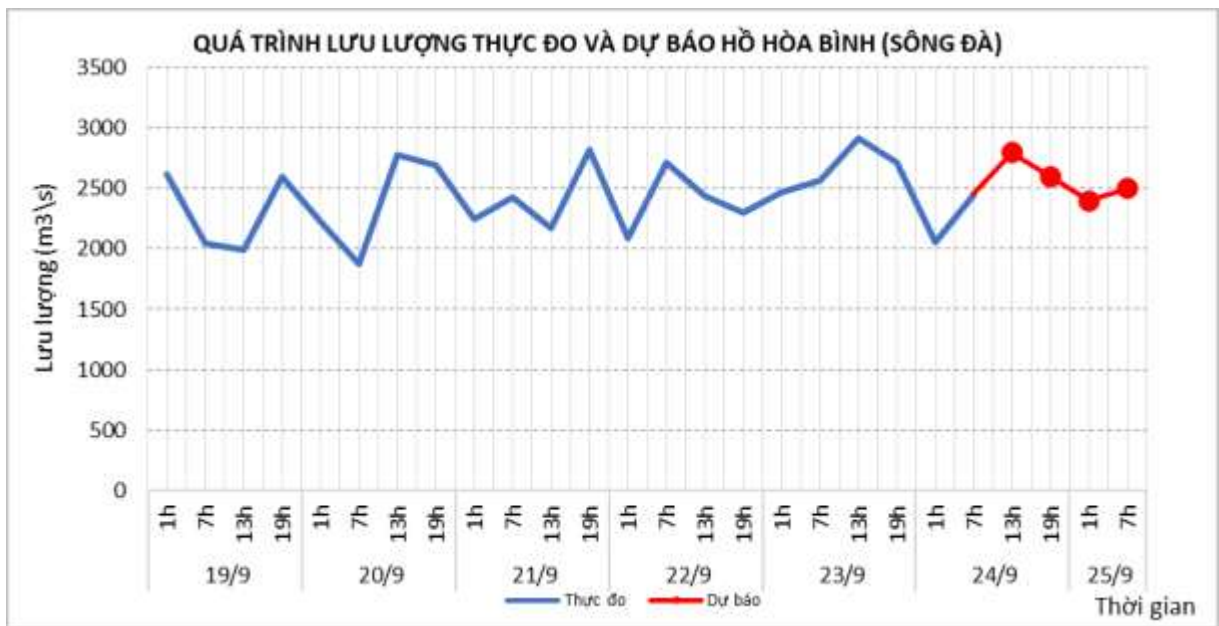
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.



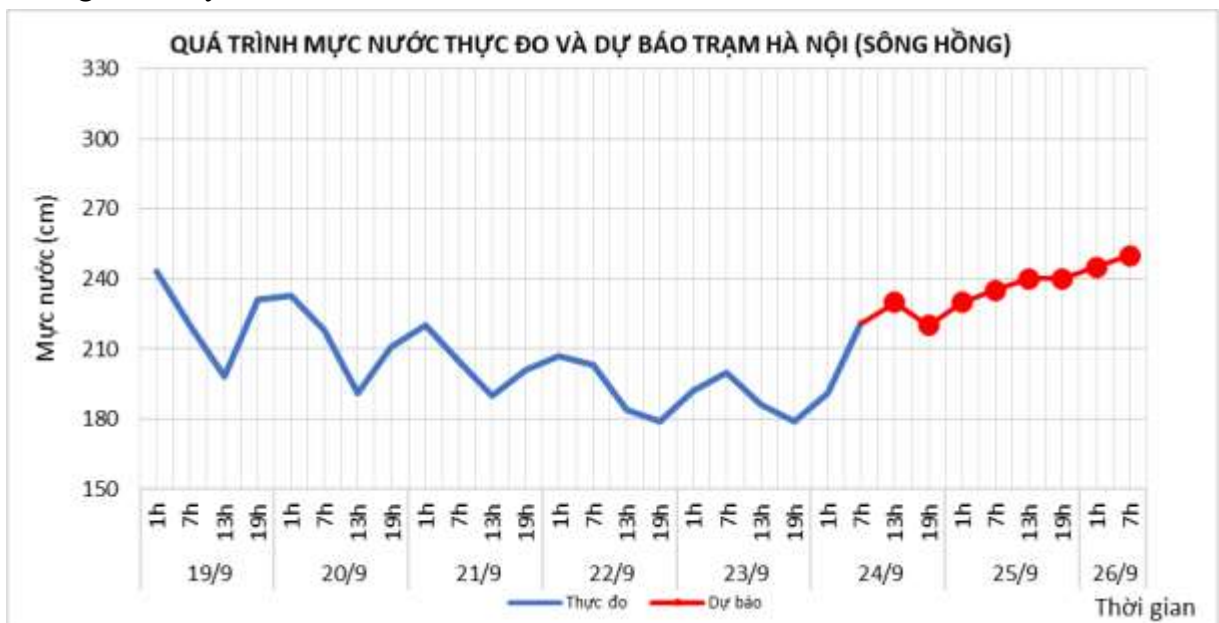
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

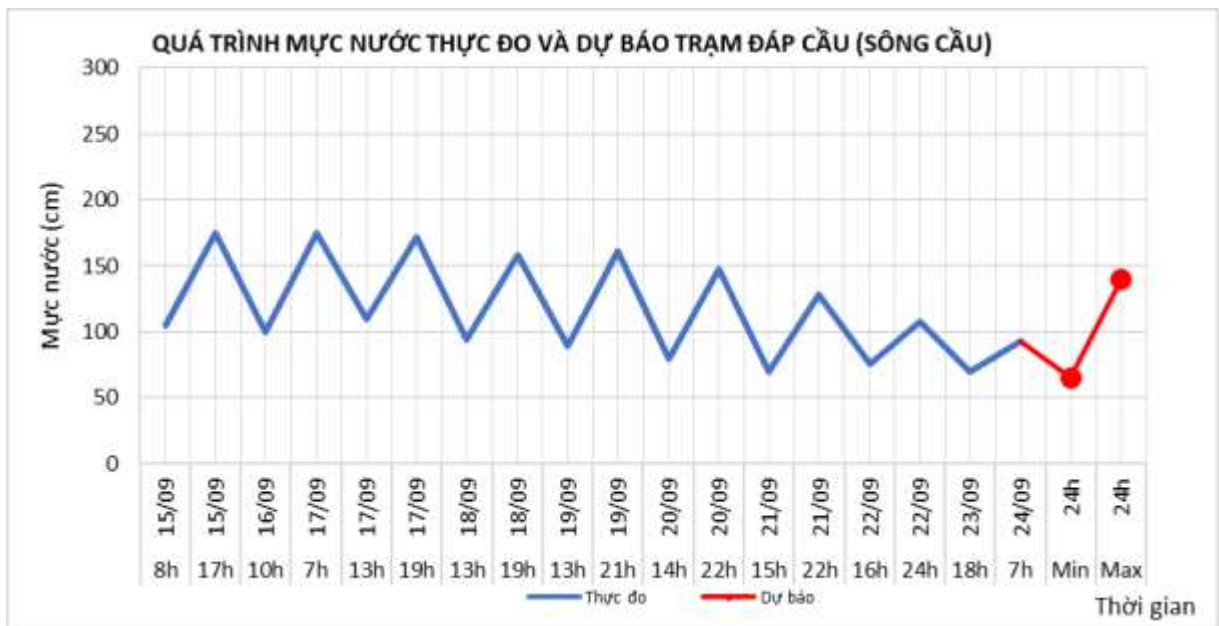
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Cầu đang dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước ở thượng lưu sông Cầu sẽ lên, hạ lưu sông Cầu tại Đáp Cầu biến đổi chậm, sau sẽ lên.



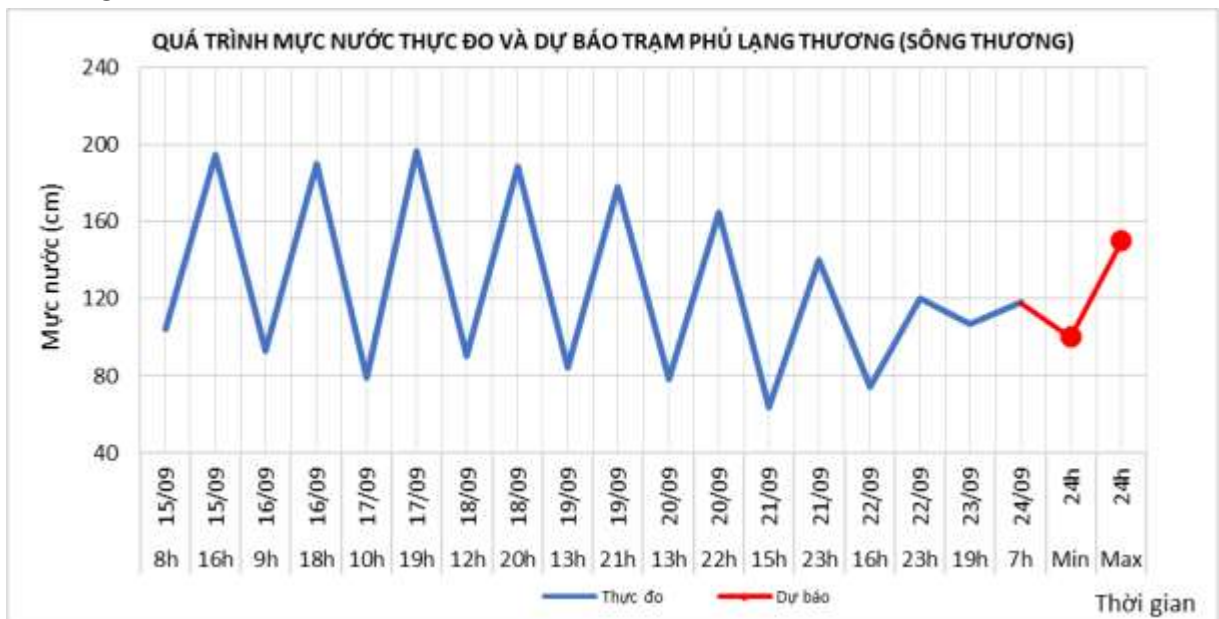
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thương đang biến đổi chậm chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thương, mực nước ở thượng lưu sẽ lên nhanh, ở hạ lưu tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm, sau lên.



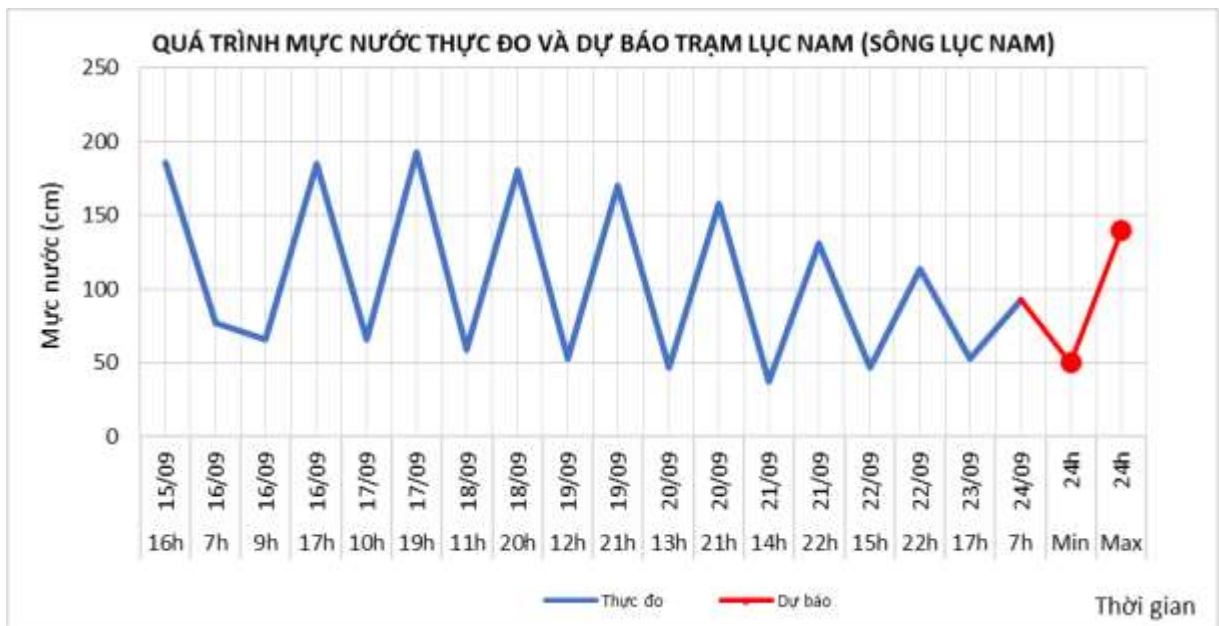
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lục Nam đang biến đổi chậm chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Lục Nam sẽ lên nhanh, hạ lưu tại trạm Lục Nam sẽ biến đổi chậm theo thủy triều, sau lên.



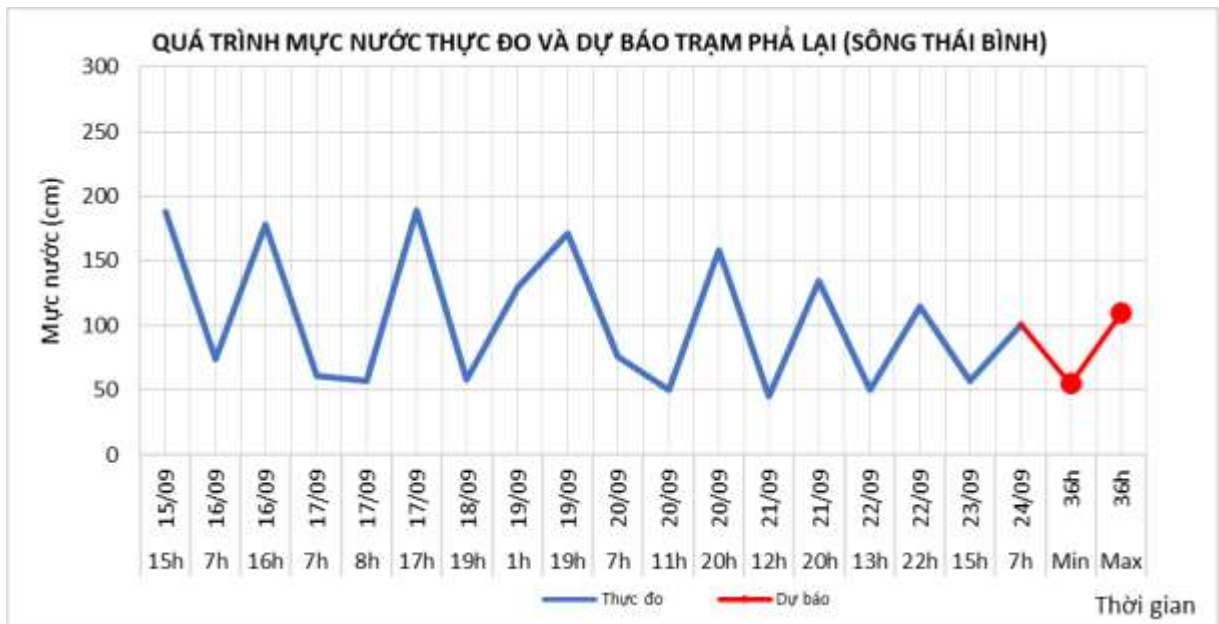
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình đang dao động theo thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại sẽ biến đổi chậm. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,10m, thấp nhất là 0,55 m.



Cảnh báo: Từ đêm nay (24/9) đến 27/9, trên các sông ở khu vực Bắc Bộ có khả năng xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 4-7m, hạ lưu các sông từ 2-4m. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên sông Thao và các sông nhỏ có khả năng lên mức BD2-BD3; đỉnh lũ trên sông Lô, thượng lưu sông Thái Bình, sông Hoàng Long lên mức BD1-BD2, có sông trên BD2; đỉnh lũ hạ lưu sông Hồng-Thái Bình ở dưới BD1.

3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

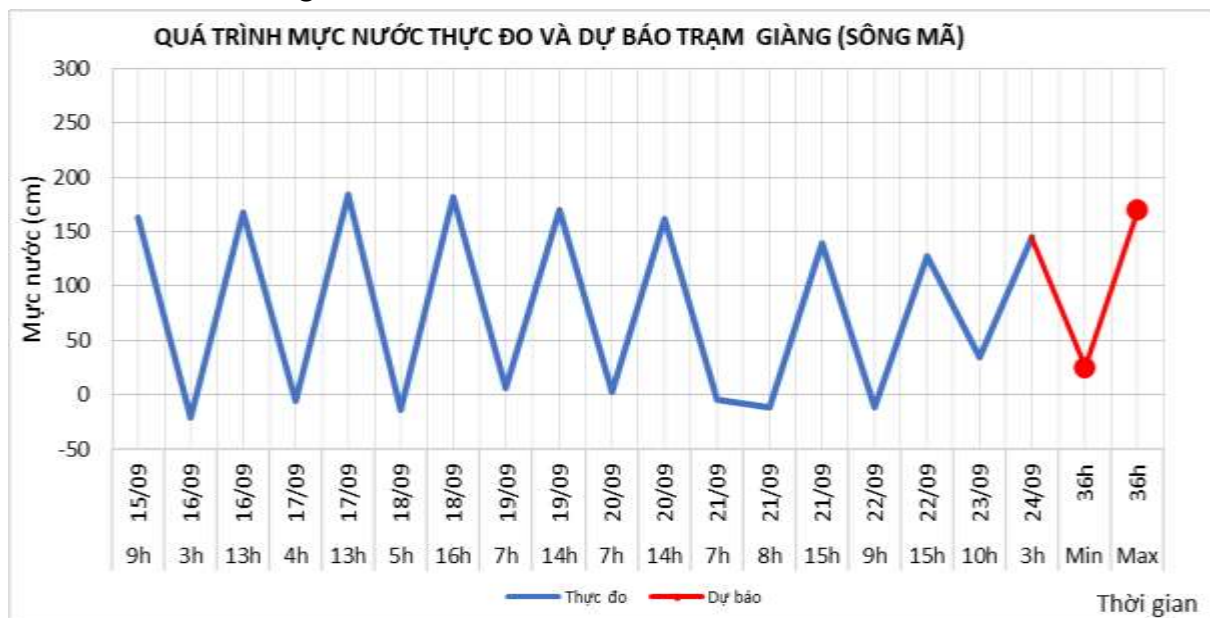
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



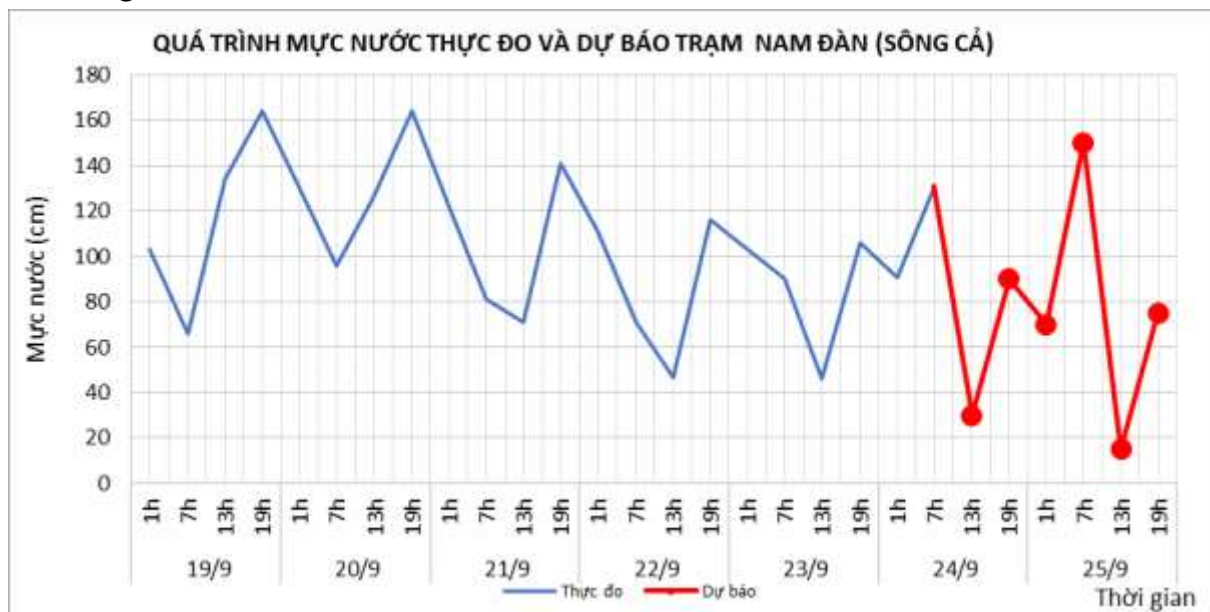
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



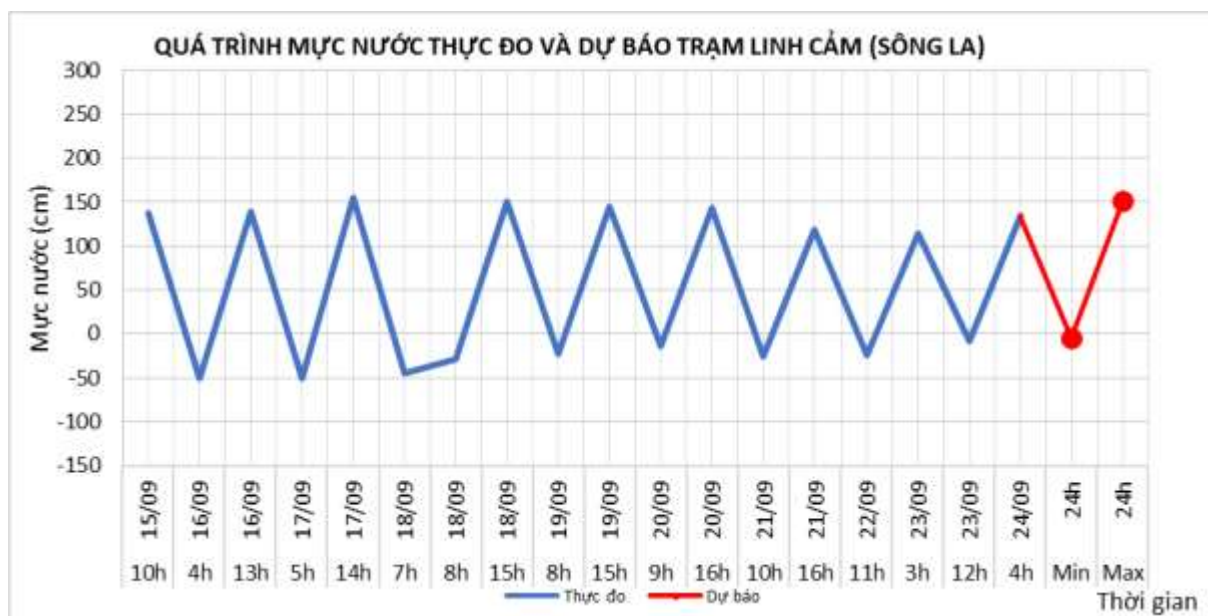
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



Cảnh báo: Từ ngày 25-27/9, trên các sông ở khu vực Thanh Hóa, Nghệ An có khả năng xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 4-7m, hạ lưu các sông từ 2-4m. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên các sông nhỏ và thượng lưu các sông có khả năng lên mức BĐ1-BĐ2, có nơi trên BĐ2; hạ lưu sông Mã, sông Cả ở dưới BĐ1.

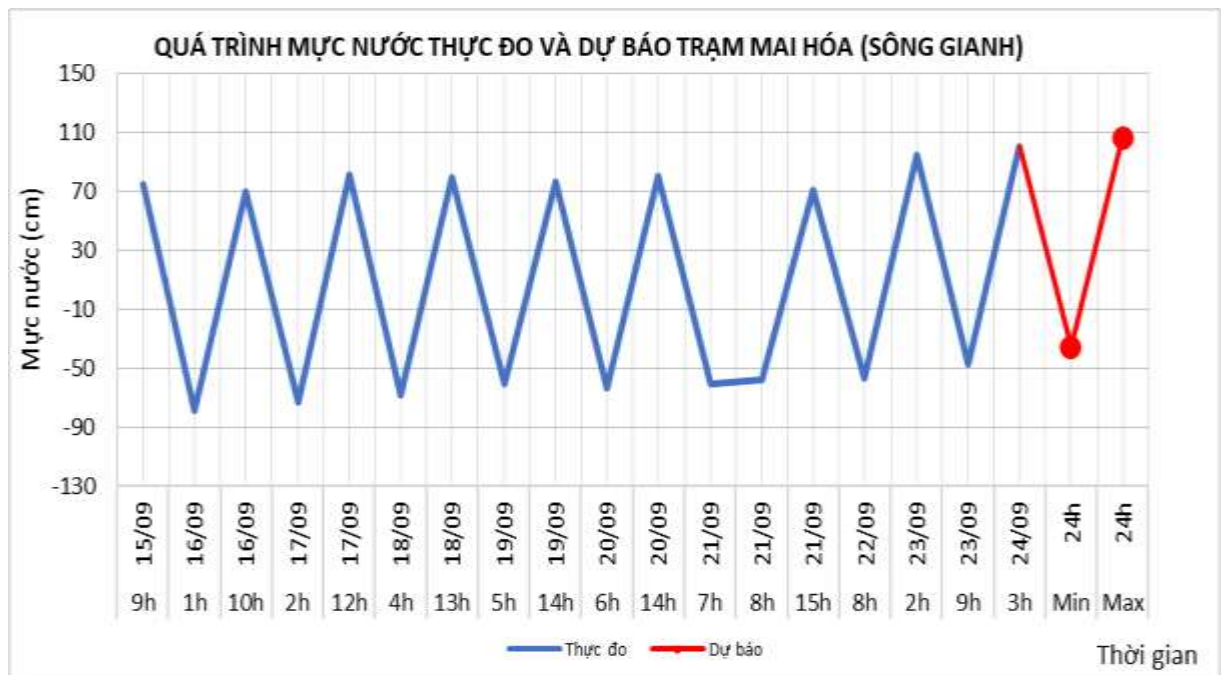
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



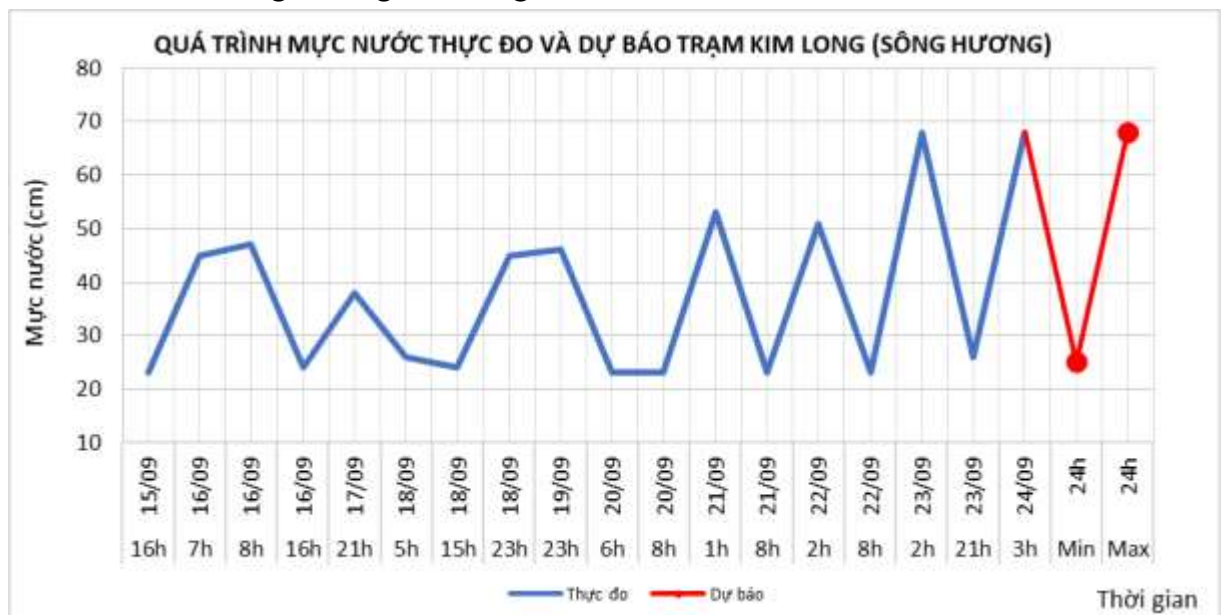
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

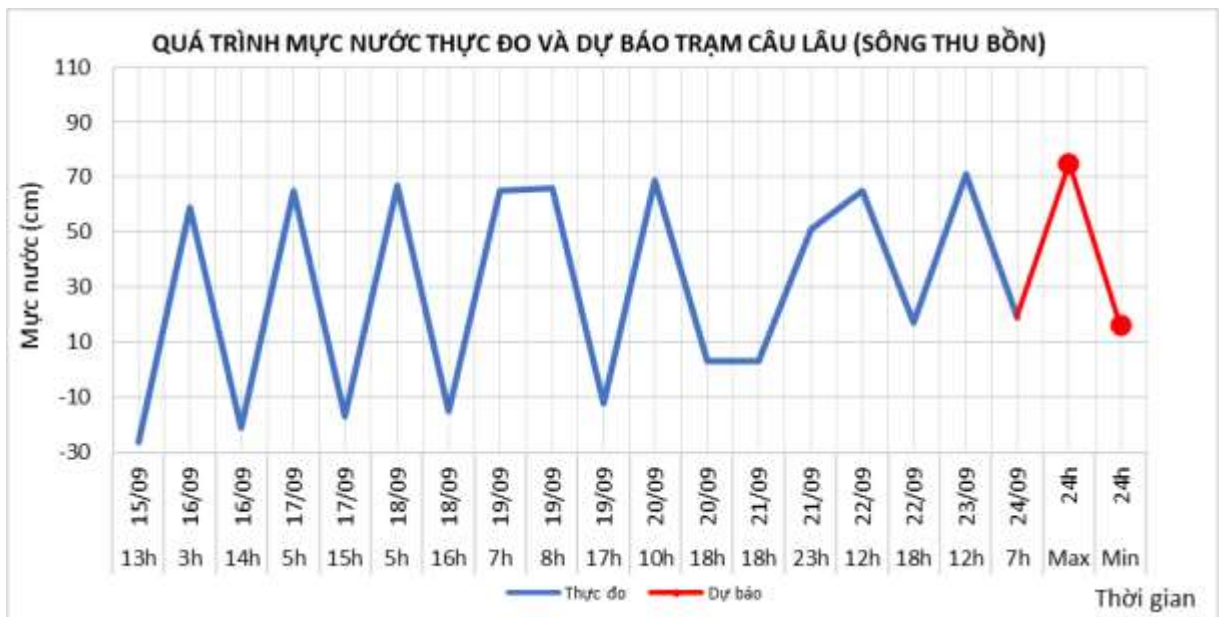
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia biến đổi chậm và trung, thượng lưu sông Thu Bồn có dao động; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



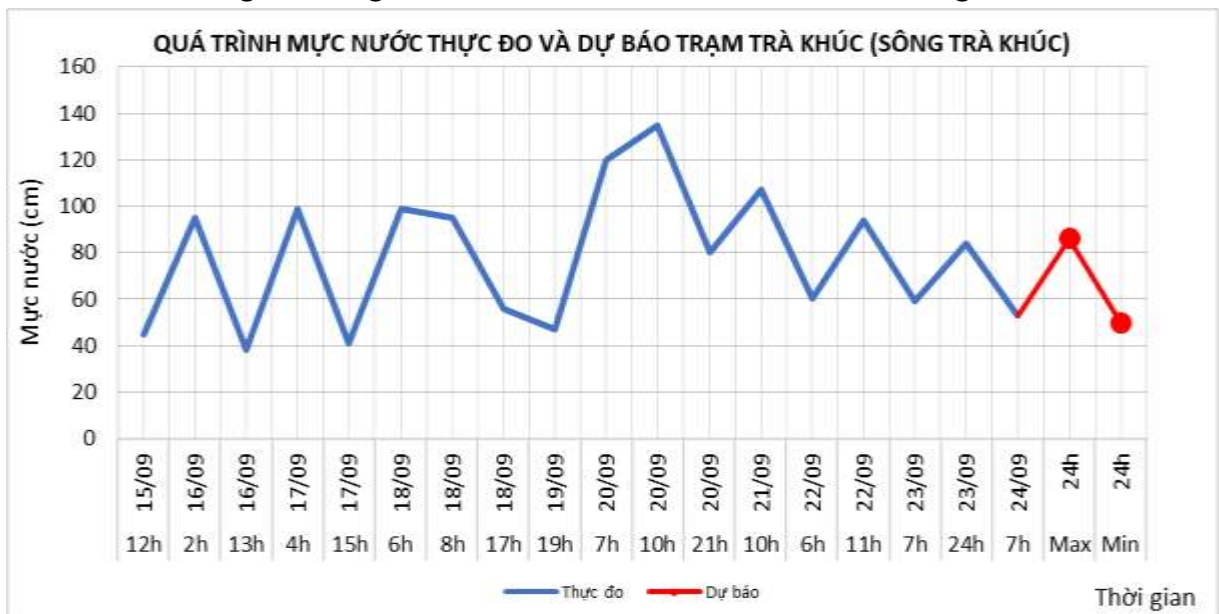
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Trà Khúc biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Trà Khúc biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



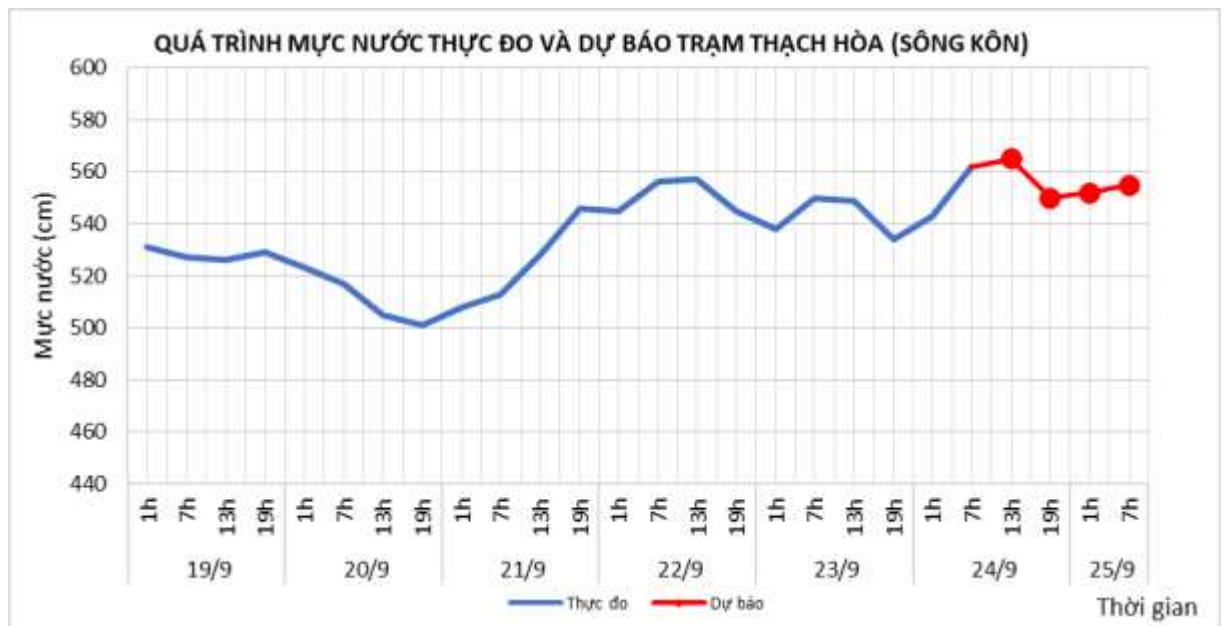
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.



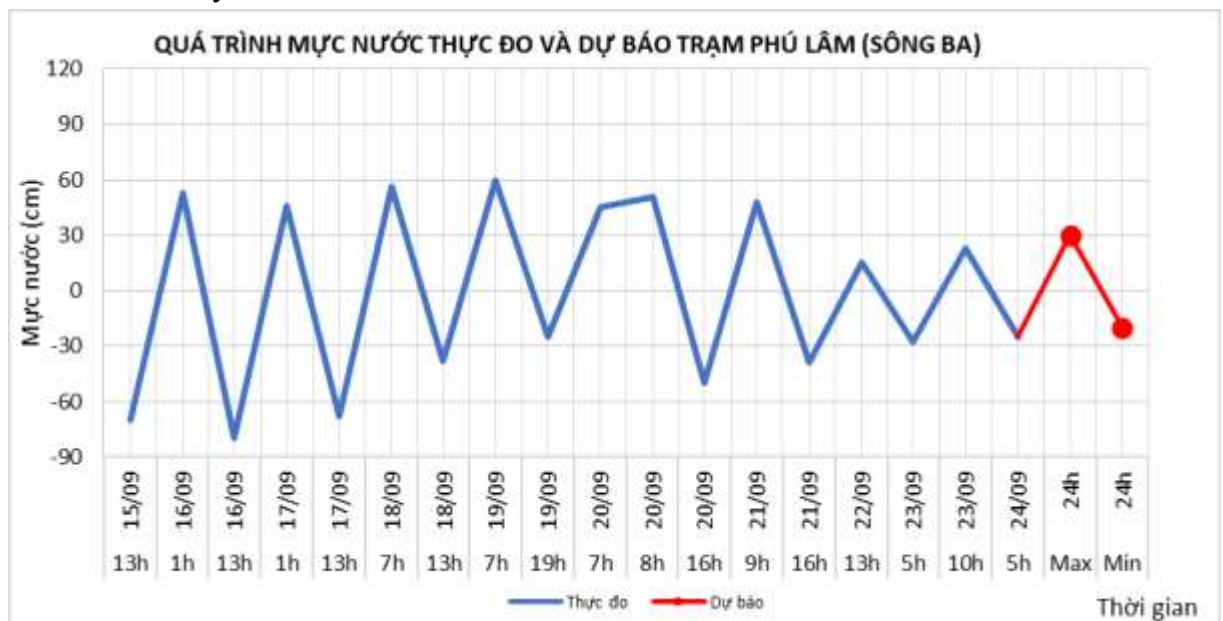
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mức nước trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

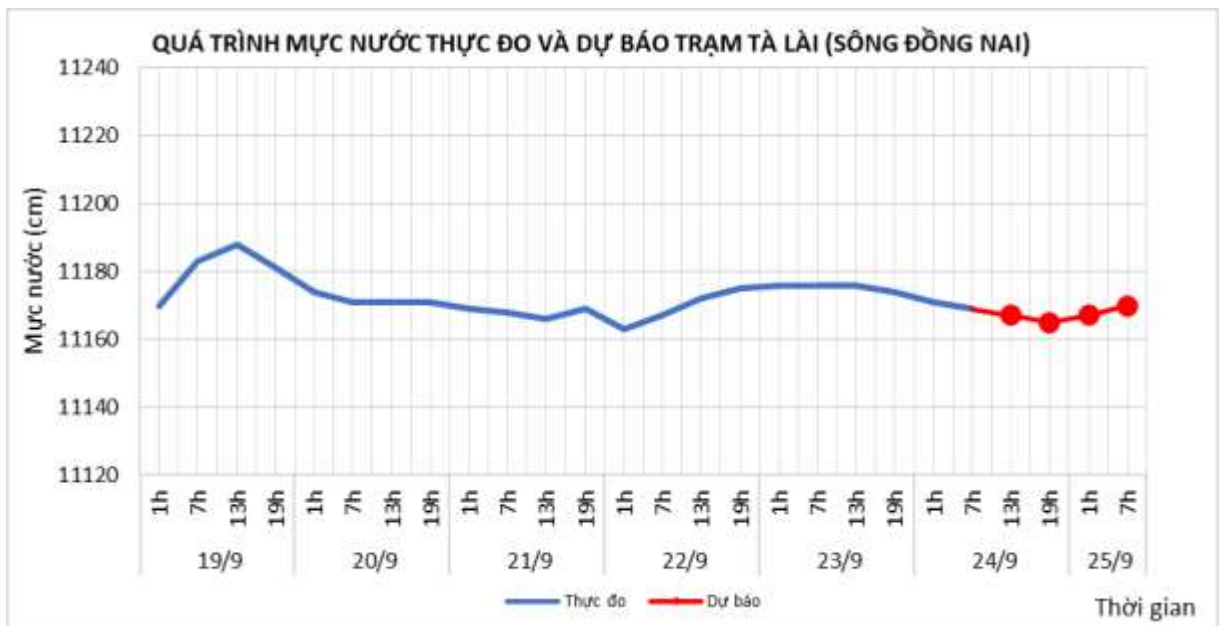
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài có dao động.



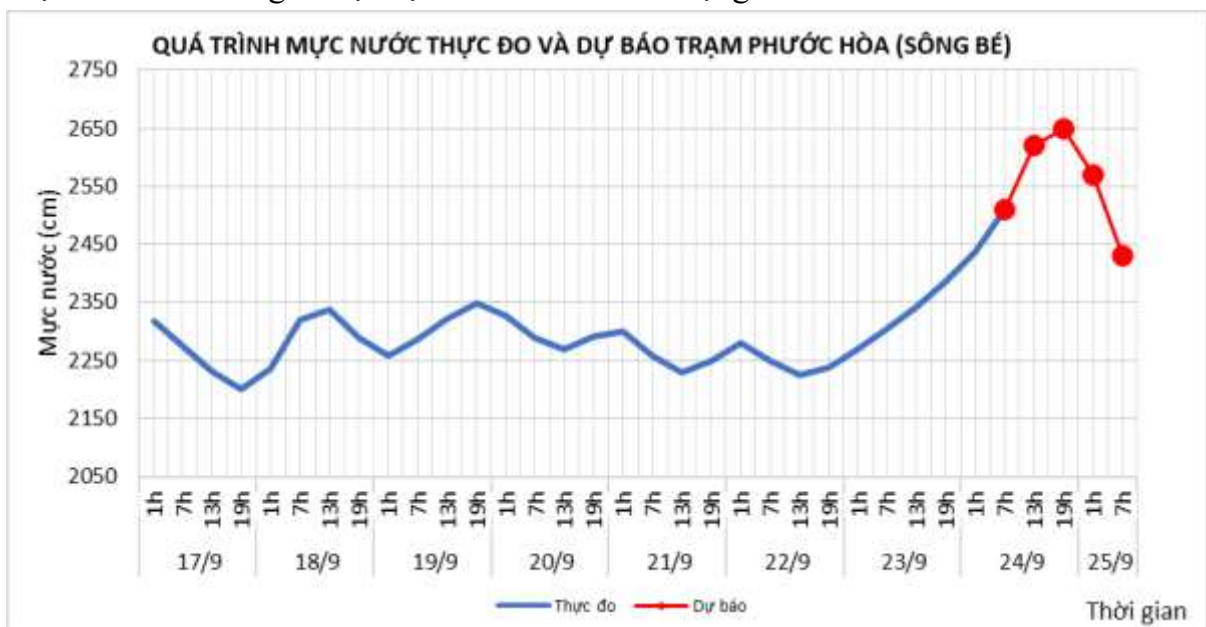
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Lưu vực sông Mê Công

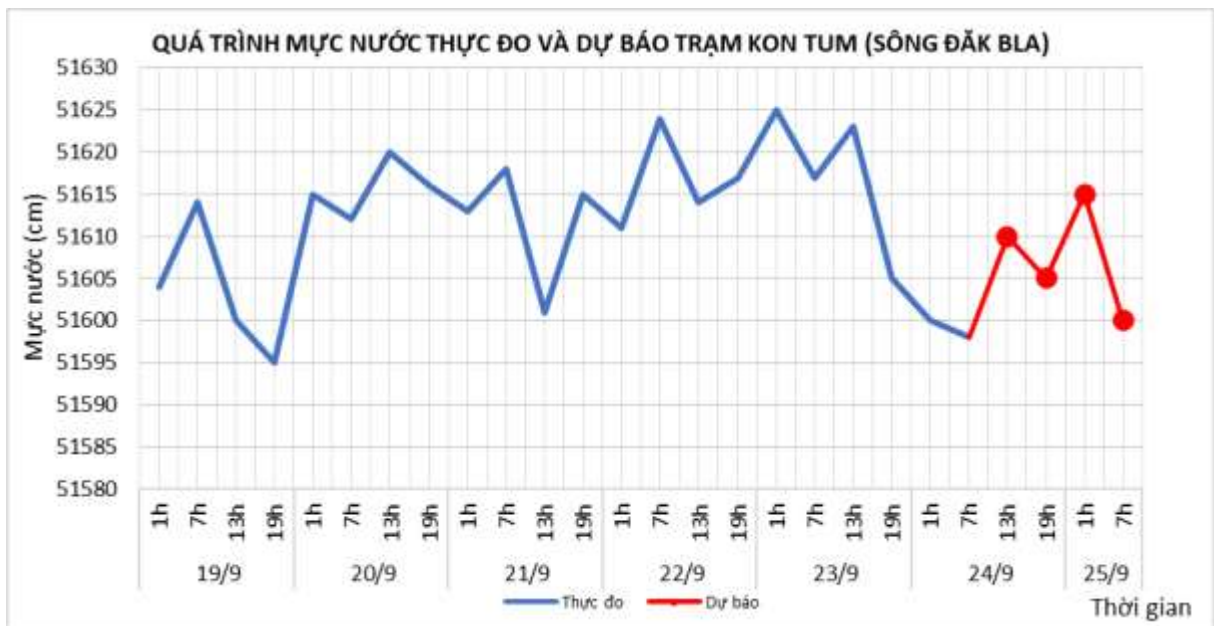
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo vận hành của các hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động do ảnh hưởng vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.



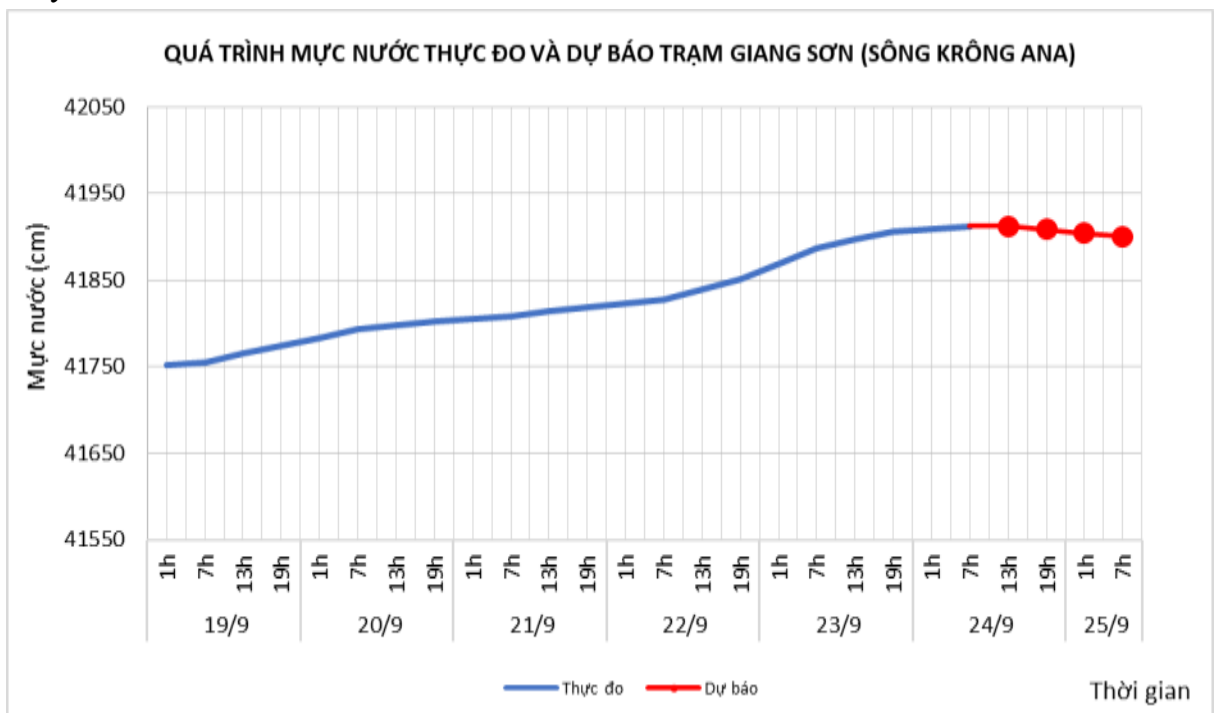
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ ở hạ lưu sông Srêpôk đã đạt đỉnh và hiện đang xuống, mực nước đỉnh lũ tại trạm Bản Đôn là 173,06m (13h00 ngày 23/9), trên mức BĐ2 0,06m. Mực nước sông Krông Ana lên chậm. Mực nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước ở hạ lưu sông Srêpôk tiếp tục xuống dưới mức BĐ1. Mực nước sông Krông Ana xuống chậm. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



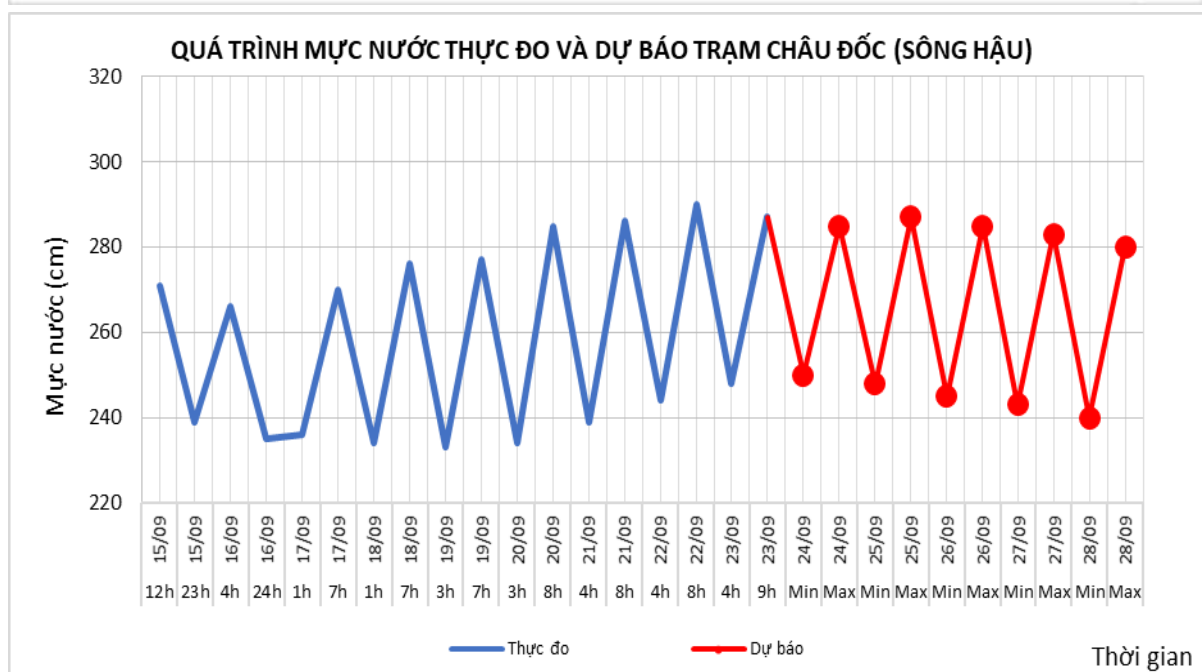
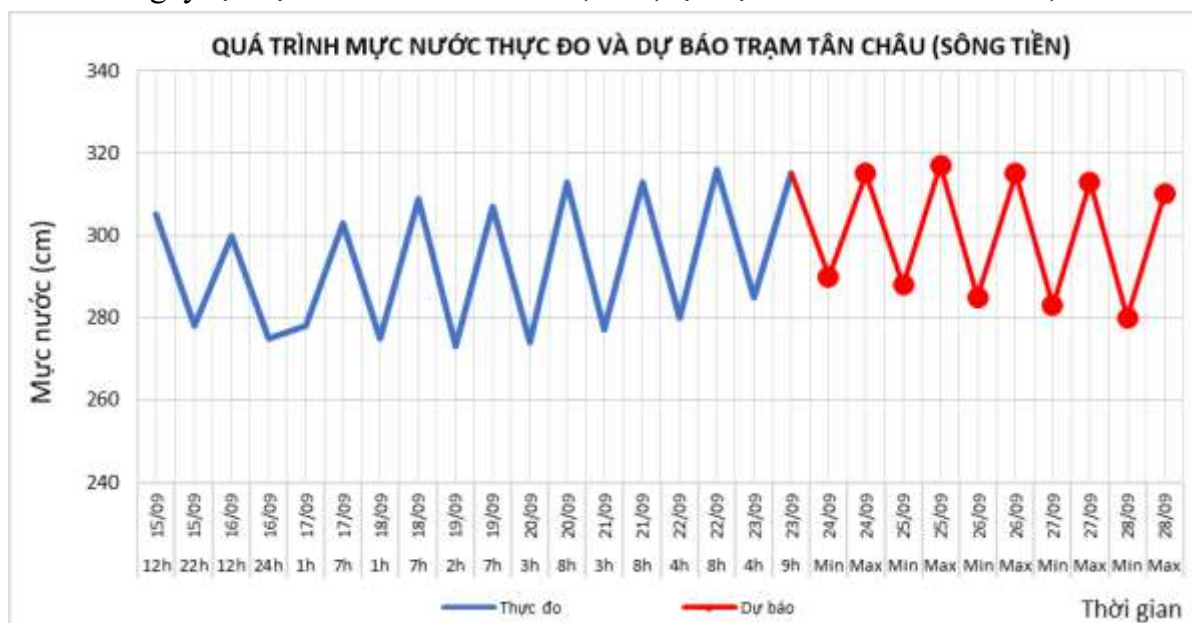
6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 23/9 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,15m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,87m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 28/9, mức nước cao nhất ngày tại trạm Tân Châu ở mức 3,10m, tại trạm Châu Đốc ở mức 2,80m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-23/09	19h-23/09	1h-24/09	7h-24/09	13h-24/09		19h-24/09		1h-25/09		7h-25/09		13h-25/09		19h-25/09		1h-26/09		7h-26/09	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2919	2716	2055	2453	2800	↑	2600	↓	2400	↓	2500	↑								
Thao	Yên Bái	2645	2651	2718	2708	2700	↓	2680	↓	2670	↓	2660	↓								
Thao	Phủ Thọ	1311	1329	1335	1351	1360	↑	1380	↑	1390	↑	1380	↓								
Lô	Tuyên Quang	1553	1597	1534	1535	1520	↓	1555	↑	1535	↓	1560	↑								
Lô	Vụ Quang	770	770	818	818	810	↓	845	↑	870	↑	890	↑								
Hồng	Hà Nội	186	179	191	221	230	↑	220	↓	230	↑	235	↑	240	↑	240	→	245	↑	250	↑
Cả	Nam Đàn	46	106	91	131	30	↓	90	↑	70	↓	150	↑	15	↓	75	↑				
Kôn	Thanh Hòa	549	534	543	562	565	↑	550	↓	552	↑	555	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11176	11174	11171	11169	11167	↓	11165	↓	11167	↑	11170	↑								
Bé	Phước Hòa	2341	2386	2438	2510	2620	↑	2650	↑	2570	↓	2430	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51623	51605	51600	51598	51610	↑	51605	↓	51615	↑	51600	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41899	41906	41912	41912	41912	→	41908	↓	41904	↓	41900	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	93	↓	70	↓	140	↑	65	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	118	↓	107	↑	150	↑	100	↓
Lục Nam	Lục Nam	93	↓	53	↑	140	↑	50	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	115	↓	57	↑	110	↓	55	↓
Mã	Giàng (**)	145	↑	35	↑	170	↑	25	↓
La	Linh Cảm	134	↑	-8	↑	150	↑	-5	↑
Gianh	Mai Hóa	100	↑	-47	↑	106	↑	-36	↑
Hương	Kim Long	68	→	26	↑	68	→	25	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	71	↑	19	↑	75	↑	16	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	84	↓	53	↓	86	↑	50	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	23	↑	-25	↑	30	↑	-20	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		23/09		24/09		25/09		26/09		27/09		28/09		23/09		24/09		25/09		26/09		27/09		28/09	
Sông Tiền	Tân Châu	315	📉	315	👉	317	📈	315	📉	313	📉	310	📉	285	📉	290	📈	288	📉	285	📉	283	📉	280	📉
Sông Hậu	Châu Đốc	287	📉	285	📉	287	📈	285	📉	283	📉	280	📉	248	📈	250	📈	248	📉	245	📉	243	📉	240	📉

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 25/09

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng